

Số: ~~438~~ /BC-UBND

Bình Định, ngày ~~14~~ tháng 8 năm 2018

BÁO CÁO

**5 năm thực hiện Quyết định 2164/QĐ-TTg ngày 11/11/2013
của Thủ tướng Chính phủ**

Thực hiện Văn bản số 3099/BVHTTDL-VHCS ngày 16/7/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc chuẩn bị tổ chức Hội nghị 5 năm thực hiện Quyết định 2164/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2011 - 2020, định hướng đến năm 2030; qua 5 năm triển khai thực hiện, UBND tỉnh Bình Định báo cáo cụ thể như sau:

**I. THỰC TRẠNG HỆ THỐNG THIẾT CHẾ VĂN HÓA, THỂ THAO
CƠ SỞ**

Thiết chế văn hóa là một trong những công cụ trực tiếp của Đảng và Nhà nước trong lãnh đạo quần chúng, là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Thông qua hoạt động của thiết chế văn hóa, nhân dân có điều kiện để sinh hoạt văn hóa, tiếp cận thông tin, góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội.

Thực hiện Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2011 - 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định 2563/QĐ-BVHTTDL ngày 03/8/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao ở nông thôn”, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành của tỉnh rà soát quy hoạch tổng thể thiết chế văn hóa trên địa bàn tỉnh và triển khai xây dựng quy hoạch chi tiết nhằm điều chỉnh phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới. Công tác quy hoạch các thiết chế văn hóa vừa giải quyết những vấn đề cấp bách, vừa mang tính chiến lược trong phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Đến nay, hệ thống thiết chế văn hóa thể thao từ tỉnh đến cấp huyện cấp xã và cấp thôn từng bước được hoàn thiện, hoạt động đi vào nề nếp và được nâng cao chất lượng.

Toàn tỉnh hiện có 01 Trung tâm Văn hóa tỉnh; 01 Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao; 01 Trung tâm Võ cổ truyền Bình Định; 11 Trung tâm Văn hóa -

Thông tin - Thể thao huyện, thị xã, thành phố; 11 Trung tâm Văn hóa Thanh thiếu niên; 77 Thư viện (01 thư viện cấp tỉnh, 10 thư viện huyện và thị xã, 66 thư viện, tủ sách cơ sở); 02 nhà Bảo tàng cấp tỉnh; 05 phòng truyền thống; 06 nhà lưu niệm, hiện đang lưu giữ hàng chục nghìn hiện vật, tư liệu quý giá; 01 Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng với 01 rạp chiếu bóng và 07 đội chiếu bóng lưu động phục vụ nhân dân vùng sâu, vùng xa trong tỉnh; 02 đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp công lập và 12 đoàn nghệ thuật truyền thống ngoài công lập; 13 Đội Tuyên truyền Văn hóa (01 Đội cấp tỉnh, 01 Đội Tuyên truyền Văn hóa Bộ đội Biên phòng tỉnh và 11 Đội Tuyên truyền Văn hóa lưu động cấp huyện, thị xã, thành phố); 01 Trường Trung cấp Văn hóa nghệ thuật; 01 Trường Năng khiếu Thể thao.

- Về các công trình Thể dục thể thao:

+ Ở cấp huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh: Có 11 sân bóng đá, 13 nhà tập đa năng gồm 11 huyện, thị xã, thành phố, và 02 đơn vị lực lượng vũ trang Công an tỉnh và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã có nhà tập đa năng đủ tiêu chuẩn tổ chức các hội thao, các giải thể thao theo cấp mình.

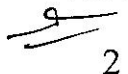
+ Ở cấp tỉnh: Có 01 sân vận động 20 ngàn chỗ ngồi, 01 bể bơi 50m, 01 nhà thi đấu 1.500 chỗ ngồi, 02 sân quần vợt và 01 sân tập ngoài trời diện tích sử dụng cho khu thể thao hiện nay là 40.000m².

+ Thực hiện theo tinh thần Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, đến nay toàn tỉnh có 432 cơ sở kinh doanh dịch vụ thể dục thể thao: 18 sân quần vợt, 25 bể bơi, 222 sân cầu lông, 130 sân bóng đá mini, 100 cơ sở tập luyện võ thuật, 12 cơ sở thể hình, 08 cơ sở thể dục thẩm mỹ, 371 sân bóng chuyên hoạt động với nhiều hình thức phong phú đa dạng, thường tập trung ở các môn như: Cầu lông, Thể dục thẩm mỹ, Thể dục thể hình, Võ thuật, Quần vợt, Bóng đá, Bơi lội, Billards, bóng chuyên...

Toàn tỉnh hiện có 80/159 nhà văn hóa xã, phường, thị trấn, chiếm tỷ lệ 50,31% trên tổng số toàn tỉnh. Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh còn có 113 khu sinh hoạt văn hóa - thể thao cấp xã có sân khấu ngoài trời kiên cố được trang bị âm thanh, ánh sáng; 132 xã, phường, thị trấn có trung tâm học tập cộng đồng lồng ghép một số hoạt động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở. Trong số địa phương có thiết chế nhà văn hóa xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh có 49 xã, phường, thị trấn có trung tâm văn hóa - thể thao cấp xã đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có 11 địa phương đang về đích đạt chuẩn theo quy định.

Tính đến tháng 6/2018, toàn tỉnh có 821 nhà văn hóa thôn, khu phố, 78 nhà rộng làng Bana và Chăm, 33 nhà sinh hoạt văn hóa cộng đồng làng H'rê, chiếm tỷ lệ 82,91% (932/1.124) trên tổng số thôn, khu phố, làng toàn tỉnh; có 807 trụ sở thôn có khả năng đảm trách một số hoạt động văn hóa ở cơ sở.

Ngoài ra, Bình Định còn có 01 Nhà Văn hoá Lao động tỉnh Bình Định (do Liên đoàn Lao động tỉnh quản lý); 01 Trung tâm hoạt động Thanh Thiếu nhi tỉnh


2

Bình Định (do Tỉnh đoàn quản lý); 01 Trung tâm thể thao Quốc phòng (do Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh quản lý).

Riêng ở Bình Định, văn hóa vừa mang tính chung của nền văn hóa Việt Nam, vừa mang tính đặc thù của một vùng đất được sơ khai từ thời tiền sử, sơ sử, cho đến văn hóa Chăm pa, văn hóa Tây Sơn, rồi được sáng tạo trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, trong sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa. Nền văn hóa tỉnh nhà luôn được gìn giữ và phát huy; từ các di sản văn hóa Sa Huỳnh, văn hóa Chăm, hàng chục công trình kiến trúc tháp nổi tiếng từng là trung tâm văn hóa Chăm pa cổ, văn hóa Bình Định luôn là nơi phát tích những dòng, trào lưu, những nét văn hóa độc đáo được trải nghiệm, tồn tại và phát triển có tính toàn quốc. Bình Định là cái nôi của phong trào Tây Sơn với Người anh hùng áo vải kiệt xuất Quang Trung - Nguyễn Huệ. Thành Hoàng Đế và những di sản vật thể thời này còn lưu lại là những bằng chứng một thời rực rỡ văn hóa Tây Sơn. Đây cũng từng là nơi sản sinh và hội tụ các anh tài, nhiều nhân vật lịch sử, danh nhân văn hóa, nhiều thế hệ nhà thơ nổi tiếng.

Từ năm 2013 đến nay, Bình Định đã hoàn thành việc nghiên cứu, xây dựng nhiều thiết chế văn hóa, tiêu biểu như Đài Kính Thiên, Khu tưởng niệm cụ Nguyễn Sinh Sắc... được đưa vào sử dụng. Nhiều di tích tiến hành khai thác, sử dụng có hiệu quả như Điện thờ Tây Sơn, Đền thờ Đào Duy Từ, Mộ Đào Tấn, Đền thờ Tăng Bạt Hổ, Đền Nhông - Dương Liễu, Đồi Mười, Danh thắng Hầm Hô, Ghềnh Ráng, hệ thống tháp Chăm. Việc trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh đã được các nhà khoa học đánh giá cao như Điện thờ Tây Sơn Tam kiệt, Đền thờ Bùi Thị Xuân... bước đầu định hướng cho việc khai thác sử dụng trong những năm đến như Tháp Đôi, Ghềnh Ráng. Công tác nghiên cứu khoa học cũng đạt được một số thành tựu, góp phần tích cực trong quá trình trùng tu, tôn tạo, sử dụng di tích, khai thác hệ thống thiết chế. Bảo tàng Quang Trung đã thực hiện quy hoạch từng bước, tôn tạo, nâng cấp, xứng đáng với tầm vóc là một di tích cấp quốc gia đặc biệt. Hệ thống trưng bày tại Bảo tàng tỉnh, Nhà truyền thống các lực lượng vũ trang tỉnh đã trở thành địa chỉ đỏ đối với thế hệ trẻ và khách tham quan đến nghiên cứu, học tập... Cùng với các thiết chế văn hóa thể thao, các di tích danh thắng đã đáp ứng tích cực vào hoạt động đời sống văn hóa cơ sở của nhân dân và các du khách đến học tập, sinh hoạt nghiên cứu.

- Phân cấp quản lý các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh:

+ Các thiết chế văn hoá, thể thao cấp tỉnh: Giao Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan liên quan thực hiện quản lý, khai thác.

+ Thiết chế văn hoá, thể thao cấp huyện: Do phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hoá - Thông tin - Thể thao cấp huyện thuộc UBND huyện trực tiếp quản lý, khai thác.

+ Thiết chế văn hoá, thể thao cấp xã: Do chính quyền cùng cấp trực tiếp quản lý, sử dụng.

- Kinh phí hoạt động: Chủ yếu phụ thuộc vào ngân sách nhà nước cấp, công tác hội hóa chưa huy động được nhiều nguồn lực cho các hoạt động trong

lĩnh vực văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở. Khả năng ngân sách của tỉnh chưa đáp ứng được nhu cầu kinh phí hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao; việc duy trì hoạt động chủ yếu dựa vào sự hỗ trợ của chính quyền và tự nguyện của các cộng tác viên.

- Chất lượng tổ chức các hoạt động: Hiện nay, việc tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao tại các thiết chế văn hóa, thể thao của tỉnh, các huyện, thị xã thành phố và cơ sở đã và đang thu hút được đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, nhất là học sinh, sinh viên và thanh, thiếu niên. Do đó, chất lượng phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao trên địa bàn toàn tỉnh đã được nâng lên góp phần đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa tinh thần của nhân dân. Phương thức và chất lượng chương trình tuyên truyền của các Đội chiếu bóng lưu động, Đội thông tin lưu động đã tạo sự hấp dẫn cho người xem, góp phần tuyên truyền, phổ biến truyền tải kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân; phục vụ có hiệu quả các sự kiện lễ kỷ niệm lớn của đất nước, của tỉnh và các địa phương.

Để thực hiện công tác xây dựng thiết chế văn hóa - thể thao, tỉnh Bình Định đã thực hiện chính sách huy động mọi nguồn lực, từ vốn chương trình mục tiêu về văn hóa, vốn huy động từ các tổ chức trong nước và cộng đồng dân cư, nguồn vốn của tỉnh; có chế độ đãi ngộ theo quy định về thuế, đất đai, tài sản nhà nước đã được đầu tư tại thiết chế cho các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng và tổ chức hoạt động tại các thiết chế văn hóa.

Các chương trình phối hợp giữa Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (nay là Sở Văn hóa và Thể thao) với các sở, ngành như: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh, Bưu điện tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Hội Khuyến học tỉnh đã góp phần thúc đẩy việc xây dựng và tổ chức hoạt động ở các nhà văn hóa thôn, khu phố, làng, thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, điểm bưu điện - văn hóa xã, trung tâm học tập cộng đồng.

UBND tỉnh Bình Định đã chỉ đạo phát triển từng bước các cơ sở ngoài công lập dưới hai hình thức dân lập và tư nhân: Cá nhân, gia đình, các tổ chức kinh tế - xã hội, đoàn thể được đầu tư tham gia hầu hết vào các hoạt động văn hóa tại các thiết chế văn hóa - thể thao, trừ việc thành lập đội thông tin lưu động. Tỉnh khuyến khích và có chính sách ưu đãi về thuế, đất đai, tài sản nhà nước đã đầu tư theo quy định của pháp luật cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa - thể thao để hoạt động văn hóa, thể dục thể thao góp phần định hướng chính trị - tư tưởng, đạo đức, thẩm mỹ và giá trị xã hội vào lĩnh vực bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các loại hình nghệ thuật truyền thống, dân gian, phong tục tập quán, thuần phong mỹ tục tốt đẹp của dân tộc; thành lập các cơ sở ngoài công lập hoạt động theo cơ chế phi lợi nhuận.

Phối hợp với các ngành thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai các tiêu chí số 06 và 16 thuộc lĩnh vực ngành đến cơ sở từng thôn, xóm, cụm dân cư, từng hộ gia đình bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Quyết định số 22/QĐ-TTg ngày 05/01/2010 của

 4

Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Phát triển văn hóa nông thôn đến năm 2015, định hướng đến năm 2020”, tổ chức tốt công tác tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, thông qua các hoạt động tuyên truyền vận động nhân dân sống, làm việc theo hiến pháp và pháp luật; thực hiện nếp sống văn minh, lành mạnh, chống tệ nạn xã hội; tích cực hưởng ứng và thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Nhiều địa bàn đã tổ chức hoạt động và khai thác công năng sử dụng các thiết chế nhà văn hóa, khu thể thao có hiệu quả, là nơi tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về phát triển kinh tế, thông tin khoa học công nghệ, tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho người dân.

II. KẾT QUẢ 05 NĂM THỰC HIỆN QUY HOẠCH

1. Công tác chỉ đạo, ban hành các văn bản về Quy hoạch hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao:

UBND tỉnh đưa chương trình xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vào kế hoạch phát triển kinh - tế xã hội hàng năm của địa phương, trình Hội đồng nhân dân tỉnh về nguồn vốn thực hiện. Xây dựng các cơ chế, chính sách xây dựng các đề án, dự án đầu tư, hỗ trợ kinh phí hoạt động, chế độ đãi ngộ cho cán bộ để xây dựng và duy trì hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở và cơ chế chính sách xã hội hóa phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Xây dựng cơ sở vật chất văn hóa trong chương trình xây dựng nông thôn mới gồm các Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, Nhà Văn hóa - Khu Thể thao thôn theo đúng tiêu chí do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành nhằm đạt các mục tiêu xây dựng nông thôn mới tại địa phương. Cụ thể đã ban hành các văn bản:

- Quyết định số 2784/QĐ-CTUBND ngày 08/12/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND ngày 16/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của nhà văn hóa - khu thể thao thôn, làng trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh.

2. Việc thực hiện quy hoạch đất sử dụng, xây dựng cơ sở vật chất – kỹ thuật và quy hoạch phát triển nguồn nhân lực đối với hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở tại địa phương:

Quy hoạch sử dụng đất tỉnh Bình Định đến năm 2020 đã được Chính phủ xét duyệt tại Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 29/3/2013. Theo đó, số liệu diện tích đất văn hóa, đất thể thao năm 2010 là 169ha và đất thể thao là 156ha; quy hoạch đến năm 2020 diện tích đất văn hóa là 473ha và diện tích đất thể thao 470ha. Căn

9

cứ quy hoạch sử dụng đất tỉnh Bình Định giai đoạn 2011 - 2020 đã được Chính phủ xét duyệt, UBND các huyện, thành phố, thị xã đã lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011 - 2020 được UBND tỉnh phê duyệt; trong đó có bố trí quy hoạch sử dụng đất cho các thiết chế văn hóa, thể thao (*nhà văn hóa và sân bãi thể thao*) ở cơ sở địa phương đến từng thôn (*quy hoạch nông thôn mới*) và khu phố (*theo quy hoạch đô thị*). Hàng năm, UBND các huyện, thị xã, thành phố đưa diện tích đất xây dựng các công trình văn hóa, thể thao vào kế hoạch sử dụng đất trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định. Căn cứ kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được UBND tỉnh phê duyệt, các địa phương lập hồ sơ đề nghị giao đất xây dựng các công trình văn hóa, thể thao theo quy định.

2.1. Việc quy hoạch thiết chế trung tâm văn hóa – thể thao xã và nhà văn hóa - khu thể thao thôn, ở tỉnh Bình Định được thực hiện, cụ thể:

Các xã cần dành 2-3m² đất/người để xây dựng cơ sở vật chất văn hóa, thể thao theo Tiêu chuẩn quy hoạch nông thôn do Bộ Xây dựng ban hành tại Thông tư số 31/2009/TT-BXD ngày 10/9/2009. Các công trình thể thao khác thực hiện theo quy định tại Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục Thể thao và tiêu chuẩn thiết kế xây dựng các công trình thể dục thể thao.

2.1.1 Đối với vùng đồng bằng

a) Trung tâm văn hóa - thể thao xã: Xã đạt chuẩn nông thôn mới phải đạt nội dung như sau:

+ Quy mô xây dựng: Hội trường văn hóa đa năng từ 200 chỗ ngồi trở lên, có từ bốn bộ phận (phòng) chuyên môn trở lên (có thể hợp nhất bộ phận hành chính vào bộ phận đọc sách, báo, thư viện), có cán bộ phụ trách nhà văn hóa.

+ Diện tích đất quy hoạch: Khu hội trường văn hóa đa năng từ 500m² trở lên; Khu thể thao (chưa tính diện tích sân vận động) là 2.000m² trở lên; Sân vận động (hoặc sân bóng đá) có diện tích tối thiểu 75m x 100m tối đa 90m x 120m, không nhất thiết nằm trong khuôn viên nhà văn hóa.

+ Đối với các địa phương gặp khó khăn trong việc bố trí diện tích đất và huy động các nguồn lực để xây dựng mới trung tâm văn hóa - thể thao xã thì tạm thời sử dụng các cơ sở vật chất hiện có như hội trường, trung tâm học tập cộng đồng để tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng.

b) Điểm vui chơi, giải trí cho trẻ em và người cao tuổi của xã: Xã đạt chuẩn nông thôn mới phải đạt nội dung như sau: Nếu chưa có điểm vui chơi, giải trí cho trẻ em và người cao tuổi riêng biệt thì Trung tâm văn hóa - thể thao xã dành tối thiểu 30% thời gian sử dụng trong năm để tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em và người cao tuổi.

c) Nhà văn hóa - khu thể thao thôn: Xã đạt chuẩn nông thôn mới phải có 100% khu dân cư (làng, thôn) có nhà văn hóa - khu thể thao thôn, tối thiểu phải đạt nội dung sau:

+ Quy mô xây dựng: Hội trường văn hóa đa năng từ 100 chỗ ngồi trở lên, có trang thiết bị âm thanh phục vụ nhà văn hóa, có cán bộ phụ trách nhà văn hóa, là nơi tổ chức hội họp, các hoạt động văn hóa, các môn thể thao trong nhà. Các



địa phương có trụ sở thôn hoặc đình làng có khả năng lồng ghép các hoạt động của nhà văn hóa, cần nâng cấp, bổ sung nhằm đảm trách thiết chế nhà văn hóa.

+ Diện tích đất quy hoạch: Khu nhà văn hóa là từ 300 m² trở lên; Khu thể thao đơn giản (chưa kể diện tích sân bóng đá đơn giản) là từ 500 m² trở lên; các công trình thể thao có thể ở nhiều vị trí trên địa bàn thôn.

2.1.2 Đối với miền núi, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn

a) Trung tâm văn hóa - thể thao xã: Xã đạt chuẩn nông thôn mới phải đạt nội dung như sau:

+ Quy mô xây dựng: Đối với các xã miền núi hội trường văn hóa đa năng từ 150 chỗ ngồi trở lên, các xã vùng núi cao, hải đảo và các xã đặc biệt khó khăn là từ 100 chỗ ngồi trở lên; có từ ba đến bốn bộ phận (phòng) chuyên môn (có thể hợp nhất bộ phận hành chính vào bộ phận đọc sách báo, thư viện), có cán bộ phụ trách nhà văn hóa. Các địa phương đã có trung tâm học tập cộng đồng cần nâng cấp, bổ sung trong điều kiện thực tế để lồng ghép trở thành thiết chế nhà văn hóa.

+ Diện tích đất quy hoạch: Khu hội trường văn hóa đa năng là từ 300 m² trở lên; các xã miền núi, hải đảo và xã đặc biệt khó khăn là từ 200 m² trở lên. Khu thể thao (chưa tính diện tích sân vận động) là từ 1.200 m² trở lên; các xã miền núi; vùng núi cao, hải đảo và các xã đặc biệt khó khăn là từ 500 m² trở lên. Sân vận động (hoặc sân bóng đá) có diện tích tối thiểu 75m x 100m tối đa 90m x 120m.

+ Đối với các địa phương gặp khó khăn trong việc bố trí diện tích đất và huy động các nguồn lực để xây dựng mới trung tâm văn hóa - thể thao xã thì tạm thời sử dụng các cơ sở vật chất hiện có như hội trường, trung tâm học tập cộng đồng, nhà sinh hoạt cộng đồng để tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng.

b) Điểm vui chơi, giải trí cho trẻ em và người cao tuổi của xã: Xã đạt chuẩn nông thôn mới phải đạt nội dung như sau: Nếu chưa có điểm vui chơi, giải trí cho trẻ em và người cao tuổi riêng biệt thì Trung tâm Văn hóa – thể thao xã hoặc thiết chế trung tâm học tập cộng đồng, nhà sinh hoạt cộng đồng dành tối thiểu 30% thời gian sử dụng trong năm để tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em và người cao tuổi.

c) Nhà văn hóa - khu thể thao thôn: Xã đạt chuẩn nông thôn mới phải có 100% khu dân cư (làng, thôn) có nhà văn hóa - khu thể thao thôn, tối thiểu phải đạt nội dung sau:

+ Quy mô xây dựng: Đối với các thôn miền núi nhà văn hóa có từ 80 chỗ ngồi trở lên; các thôn thuộc vùng núi cao, hải đảo và thôn ở xã đặc biệt khó khăn là từ 50 chỗ ngồi trở lên (*đối với các làng Bana, Chăm nên bổ sung một số hoạt động có ở nhà văn hóa vào thiết chế nhà rông để được thay cho thiết chế nhà văn hóa*), có trang thiết bị âm thanh phục vụ nhà văn hóa, có cán bộ phụ trách nhà văn hóa.

+ Diện tích đất quy hoạch: Đối với các thôn miền núi khu nhà văn hóa có từ 200 m² trở lên, khu thể thao đơn giản (*chưa kể diện tích sân bóng đá đơn giản*) là từ 300 m² trở lên. Các thôn thuộc vùng núi cao, hải đảo và thôn ở xã đặc biệt khó khăn: Khu nhà văn hóa là từ 100 m² trở lên, khu tập thể thao đơn giản (*chưa kể diện tích sân bóng đá đơn giản*) là từ 200 m² trở lên.

2.1.3. Đối với các xã liên thông

Những xã chưa có điều kiện để xây dựng tại đơn vị hành chính cấp xã một trung tâm văn hóa - thể thao, có thể xây dựng tại cụm xã (02 đến 05 xã) với quy mô hợp lý của một trung tâm văn hóa - thể thao liên vùng.

2.1.4. Đất đai dành cho các hoạt động thể dục thể thao:

- Cấp huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh tổng diện tích đất quy hoạch dành cho hoạt động thể dục thể thao là 18 ha.

- Cấp tỉnh: Hiện nay đang sử dụng diện tích 4ha và đất quy hoạch dành cho hoạt động thể dục thể thao cấp tỉnh là 29,4 ha thuộc khu Liên hợp thể thao tỉnh tại Hồ Phú Hòa - Long Vân, Suối Trầu.

2.2. Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực: Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (nay là Sở Văn hóa và Thể thao) đã ban hành Kế hoạch số: 903/KH-SVHTTDL ngày 20/5/2016 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 – 2020. Theo đó, kế hoạch tập trung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nguồn nhân lực của ngành văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở giai đoạn 2016 - 2020 để đáp ứng công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao, đồng thời tăng cường các lớp bồi dưỡng cán bộ làm công tác văn hóa thể thao, quản lý các thiết chế văn hóa thể thao trên địa bàn tỉnh theo từng năm từ 2016 – 2020.

3. Về số lượng cụ thể của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở: *(có biểu mẫu số lượng Thiết chế văn hoá thể thao kèm theo)*

4. Thuận lợi, khó khăn:

Thời gian qua, bên cạnh những hiệu quả tích cực mà các thiết chế mang lại trong việc tuyên truyền chủ trương đường lối của Đảng, Nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chính trị của Trung ương và địa phương, các thiết chế vẫn còn bộc lộ một số hạn chế nhất định:

- Hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao ở cấp xã, khu dân cư tuy được toàn xã hội quan tâm nhưng chưa được đầu tư thích đáng *(cả đầu tư kinh phí và cơ chế, nhân lực hoạt động)*, hiệu quả sử dụng phục vụ tuyên truyền vận động xây dựng đời sống văn hóa - thể thao cơ sở chưa cao, chưa đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, sáng tạo và hưởng thụ của các tầng lớp nhân dân; chưa phát huy mạnh mẽ công tác xã hội hoá trên lĩnh vực này; khó khăn lớn nhất là thiếu quỹ đất và kinh phí để xây dựng.

- Nhân lực thực hiện quản lý, khai thác sử dụng thiết chế cấp xã còn thiếu chiếm số lượng lớn, rất nhiều địa phương thường luân chuyển công tác khác *(sau khi đào tạo chuyên môn xong thường hay đề bạt ở vị trí lãnh đạo của xã hoặc chuyển công tác ở vị trí cao hơn)*.

- Bình Định là tỉnh có mật độ dân số tương đối cao, vùng đô thị không còn diện tích đất trống, vùng nông thôn đa số là đất 2 vụ lúa trở lên; vì vậy, công tác quy hoạch đất dành cho hoạt động thể dục thể thao cũng như thiết chế văn hóa gặp nhiều khó khăn và chi phí đầu tư ban đầu tương đối lớn.

- Trong những năm qua, nền kinh tế của tỉnh tuy có nhiều chuyển biến tích cực, nhưng nhìn chung vẫn còn ở mức trung bình so với cả nước; định mức kinh

phí dành cho hoạt động văn hóa, thể dục thể thao còn ở mức thấp, nhất là đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa - thể thao; bên cạnh vẫn có nhiều địa phương chưa thực sự thực hiện quy hoạch quỹ đất dành cho thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở. Những yếu tố trên đã làm hạn chế đến phát triển cơ sở vật chất.

Hiện nay các công trình văn hóa, thể dục thể thao do nhà nước đầu tư xây dựng đều đã xuống cấp (*một số các công trình xây dựng từ năm 1985 – 1987*), kinh phí dành cho sửa chữa, nâng cấp còn khó khăn, hạn chế nên chưa thể khắc phục kịp thời nên hiệu quả khai thác các công trình còn nhiều hạn chế.

- Thể dục thể thao trong trường học chưa được đầu tư lớn về cơ sở tập luyện thể dục thể thao, rất ít trường đạt chuẩn quốc gia.

III. ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2020 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO.

- Đến năm 2020, 100% các xã đồng bằng có sân bóng đá và cơ sở tập luyện một số môn thể thao truyền thống. Ở đô thị, thị trấn, thị tứ, những nơi có điều kiện phải có cơ sở phục vụ tập luyện nhiều môn thể thao, mỗi xã, phường, thị trấn đều có nhà tập thể thao;

- Phân đấu đến năm 2020 mỗi huyện, thành phố đều có sân vận động, nhà thi đấu thể dục thể thao theo tiêu chuẩn; đến năm 2020 có thêm bể bơi đơn giản, có thể tổ chức tập luyện và thi đấu. Thành phố Quy Nhơn có những công trình tương xứng với một đô thị loại một trước năm 2020;

- Phân đấu đến năm 2020 các huyện miền núi của tỉnh có sân vận động đạt chuẩn, nhà thi đấu đa năng, trung tâm tập luyện thể dục thể thao; quỹ đất dành cho công trình thể dục thể thao đến năm 2020 đạt 03 công trình/10.000 dân, 75% các xã miền núi hoàn chỉnh thiết chế chuẩn lĩnh vực thể dục thể thao;

- Phân đấu đến năm 2020 hoàn thành Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh. Bảo tàng Tổng hợp tỉnh, Bảo tàng Quang Trung; khởi công xây dựng các công trình thể thao tỉnh tại Hồ Phú Hòa và Long Vân - Suối Trầu với diện tích 29,4 ha và đến năm 2022 hoàn thành các hạng mục: Sân thi đấu bóng đá tiêu chuẩn quốc tế, nhà thi đấu đa năng, tiêu chuẩn Quốc gia, Sân quần vợt, khu thể thao dưới nước, hệ thống sân tập luyện, khu vật lý trị liệu phục hồi chức năng, khu nhà ở của vận động viên, nhà làm việc của các Trung tâm huấn luyện, Trường Năng khiếu thể thao, Trung tâm Võ thuật cổ truyền Bình Định, khu học tập văn hóa, sân golf, khu du lịch văn hóa, khu đua thuyền thể thao... Trước mắt, sửa chữa nâng cấp các công trình thể thao tại khu vực Sân vận động Quy Nhơn: Nhà thi đấu đa năng, Sân vận động Quy Nhơn hiện nay, hệ thống ghế khán đài, mái che và công trình phụ: nhà vệ sinh, các phòng họp dưới khán đài, hệ thống điện chiếu sáng sân vận động Quy Nhơn, khu nhà ở của vận động viên tại khách sạn Olympic đã xuống cấp và hư hỏng nặng cần được sửa chữa, nâng cấp. Hệ thống hồ bơi lớn, nhỏ, khán đài, khu phục vụ (*có thể chuyển giao xã hội hóa*) để phục vụ cho việc tập luyện và tổ chức thi đấu trong giai đoạn hiện nay.

IV. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ

Với điều kiện kinh tế của tỉnh còn khó khăn, thu nhập bình quân của người dân còn thấp nên việc xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể thao chưa hiệu quả.

Hoạt động của các thiết chế văn hoá, thể thao chưa thể chuyển đổi hình thức quản lý theo cơ chế tự chủ và vận dụng cơ chế tài chính xã hội hoá.

- Về cơ sở vật chất kỹ thuật: Cần có nguồn vốn và kinh phí cũng như quỹ đất để xây mới và cải tạo, nâng cấp, mua sắm thiết bị cho các trung tâm văn hoá, nhà văn hoá hiện có như hội trường, trung tâm học tập cộng đồng, để làm nơi sinh hoạt và tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao phục vụ cộng đồng. Một số xóm, xã có địa giới hành chính gần nhau được sự đồng thuận của nhân dân có thể tổ chức sinh hoạt văn hoá thể thao tại một nhà văn hoá liên thôn.

- Về tổ chức bộ máy tại Trung tâm Văn hoá Thể thao cấp xã: Người phụ trách hay chủ nhiệm Trung tâm Văn hoá phải có trình độ chuyên môn nghiệp vụ (*Trung cấp chuyên ngành văn hoá xã hội hoặc thể dục thể thao trở lên*). Cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ không chuyên trách là những người đã qua đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về văn nghệ quần chúng, hướng dẫn viên thể dục thể thao, biên tập viên, kẻ vẽ, thư viện, bảo tàng, kỹ thuật viên về âm thanh ánh sáng, công tác đoàn, công tác đội..., còn các cộng tác viên phải là những người có sự nhiệt tình, tâm huyết có khả năng tham gia các hoạt động phong trào văn hoá, thể thao.

- Về cơ chế chính sách: Cần có chế độ đãi ngộ với những người làm công tác trong các thiết chế văn hoá, thể thao từ tỉnh đến cơ sở.

- Về nội dung hoạt động: Cần tập trung vào các hoạt động như tuyên truyền cổ động bằng nhiều hình thức, tổ chức sinh hoạt các loại hình câu lạc bộ sở thích thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Thường xuyên tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí có nội dung hoạt động đa dạng phong phú, gần gũi thiết thực với đời sống cộng đồng, bảo tồn phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc.

- Về phương thức tổ chức hoạt động: Cần đổi mới các nội dung chương trình hoạt động cho thiết thực với thực tiễn đời sống xã hội và nhu cầu của người dân. Thu hút được những người có tài năng và từng nhóm đối tượng và lứa tuổi cho phù hợp để những người cao tuổi, thanh thiếu niên và trẻ em đều được hoạt động trong các thiết chế văn hoá, thể thao. Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao liên thôn, liên xã tạo điều kiện cho người dân giao lưu học hỏi.

- Cần đổi, phối hợp giữa các thiết chế văn hóa, thể thao do các cấp, các ngành hoặc do các tổ chức, cá nhân xây dựng để đảm bảo không bị chồng chéo quy hoạch, nơi thừa, nơi thiếu. Xây dựng cơ chế trong việc tổ chức liên kết các hoạt động dịch vụ giữa các thiết chế văn hóa, cơ sở do Nhà nước xây dựng với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu để vừa đảm bảo phát huy hiệu quả, vừa nâng cao thu nhập cho cán bộ, nhân viên quản lý, đảm bảo tự thu tự chi đồng thời đảm bảo đủ các điều kiện cần thiết cho việc phục vụ nhu cầu văn hóa, tinh thần của quần chúng nhân dân.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chủ trương của Đảng về quy hoạch, xây dựng thiết chế văn hóa; tuyên truyền rộng rãi về giá trị văn hóa của từng loại hình thiết chế. Chú ý phân cấp quản lý di tích đi đôi với việc quy hoạch, tu bổ, tôn tạo và có biện pháp khai thác sử dụng đồng bộ. Việc quy hoạch phải cụ thể với những giải pháp khả thi, thiết thực. Trung ương và tỉnh sẽ đầu tư tu bổ, tôn tạo các di tích quốc gia và cấp tỉnh có tính chất trọng điểm. Các di tích cấp tỉnh còn

lại sẽ được đầu tư tu bổ, tôn tạo bằng nhiều nguồn vốn khác nhau dưới sự quản lý của cấp huyện. Các di tích trong khu vực đô thị cần có chính sách kêu gọi các doanh nghiệp, các nhà đầu tư quan tâm thiết thực đến các thiết chế then chốt nói chung, các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh, cũng như nhà văn hóa nói riêng cho xứng tầm của vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.

- Xây dựng, phát triển văn hóa phải gắn chặt với quá trình xây dựng con người văn hóa, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; làng, khu phố văn hóa; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; gắn chặt với phát triển kinh tế. Tiêu chí phải có nhà văn hóa, khu thể thao từng bước đạt chuẩn; quy định xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, trong đó địa phương phải có Trung tâm văn hóa - thể thao đảm bảo đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác xã hội hóa trong quá trình xây dựng, phát triển hệ thống thiết chế văn hóa. Ngoài nguồn vốn của trung ương, của tỉnh và của các địa phương, cần huy động một số nguồn vốn khác như vốn ngân sách sự nghiệp, vốn thu qua khai thác thiết chế, vốn do nhân dân và các tổ chức đóng góp và cả nguồn vốn viện trợ của nước ngoài, nhất là huy động nguồn vốn từ các doanh nghiệp, các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Có sự đãi ngộ thích đáng cho các cá nhân, tổ chức tham gia thực hiện các hoạt động văn hóa, rèn luyện thể chất cho nhân dân.

Trên đây là Báo cáo 5 năm thực hiện Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh Bình Định báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Văn hóa cơ sở - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- CT, PCT Nguyễn Tuấn Thanh;
- Sở Văn hóa và Thể thao;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K5.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

**THÔNG KÊ HỆ THỐNG THIẾT CHẾ VĂN HOÁ, THỂ THAO
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

(Kèm theo Báo cáo số: 138/BC-UBND ngày 14/8/2018 của UBND tỉnh)

TT	Cơ sở vật chất	Số lượng	Ghi chú
A	CẤP TỈNH		
I	Do ngành văn hoá, thể thao quản lý		
1	Trung tâm Văn hoá tỉnh Bình Định	01	
2	Bảo tàng Tổng hợp tỉnh Bình Định	01	
3	Thư viện tỉnh Bình Định	01	
4	Rạp Chiếu bóng 31/3 tỉnh Bình Định	01	
5	Rạp biểu diễn - Nhà hát Tuồng Đào Tấn	01	
6	Bảo tàng Quang Trung	01	
7	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao	01	
8	Trung tâm Võ cổ truyền Bình Định	01	
9	Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật	01	
10	Trường Năng khiếu Thể thao	01	
11	Ban quản lý di tích	01	
II	Do Liên đoàn Lao động quản lý		
1	Nhà Văn hoá Lao động tỉnh Bình Định	01	
III	Do Đoàn Thanh niên quản lý		
1	Trung tâm hoạt động Thanh Thiếu nhi tỉnh Bình Định	01	
IV	Do Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh		
1	Trung tâm Thể thao quốc phòng	01	
B	CẤP HUYỆN		
I	Nhà Văn hoá		
1	Thành phố Quy Nhơn	01	
2	Huyện Tuy Phước	01	
3	Huyện Vĩnh Thạnh	01	
4	Huyện Hoài Ân	01	
5	Huyện An Lão	01	
II	Trung tâm Văn hoá – Thể thao	11	
III	Thư viện	10	
1	Huyện Tuy Phước	01	
2	Thị xã An Nhơn	01	
3	Huyện Vân Canh	01	
4	Huyện Phù Cát	01	
5	Huyện Tây Sơn	01	
6	Huyện Vĩnh Thạnh	01	
7	Huyện Phù Mỹ	01	

8	Huyện Hoài Ân	01	
9	Huyện Hoài Nhơn	01	
10	Huyện An Lão	01	
C	CẤP XÃ		
1	Nhà Văn hóa	80	
2	Thư viện	16	
3	Trung tâm Văn hoá - Thể thao	49	

